TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **406**/2019/QĐST-HNGĐ	*Yên Thành, ngày 17 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 452/2019/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 11 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Ph - Sinh năm 1987.

Địa chỉ cư trú: xóm V, xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: anh Phồng Tắc D - Sinh năm 1991.

Địa chỉ cư trú: xóm V, xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các Điều 54; 55; 81; 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị Ph và anh Phồng Tắc D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị Ph và anh Phồng Tắc D thống nhất giao cháu Nguyễn Thiên K - sinh ngày 14/7/2019 cho chị Nguyễn Thị Ph chăm sóc nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành anh Phồng Tắc D không phải có trách nhiệm gì trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng cháu K do chị Ph hoàn toàn thừa nhận cháu Kh là con riêng của chị Ph đồng thời căn cứ vào kết luận giám định ghen ADN ngày 21/11/2019 tại Viện công nghệ sinh học TNTĐ công nghệ ghen -

18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội thì anh D và cháu K không cùng huyết thống.

Chị Ph có quyền, nghĩa vụ lên cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục chỉnh lý nội dung trong giấy khai sinh về quan hệ cha con giữa anh D và cháu K theo quy định.

- **Về quan hệ tài sản:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Thỏa thuận chị Nguyễn Thị Ph chịu 150.000 đồng (một trăm, năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí ly hôn sơ thẩm của chị Ph được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành (Biên lai thu tiền số: 0000162, ngày 25/11/2019), còn trả lại cho chị Phượng số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Chi cục THADS
- VKSND H. Yên Thành
- UBND xã L
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Nhung